

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2026/HS-ST

Ngày: 18-3-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Sơn

Thẩm phán: Bà Võ Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lành; Ông Nguyễn Trọng Vinh;
Ông Bùi Văn Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thủy Tiên – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông
Võ Văn Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2026/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng H, sinh ngày 27/5/1959 tại tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long); số định danh cá nhân: 083059001832; nơi cư trú: Số D, Khu phố B, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bến Tre (nay là Ấp B, xã G, tỉnh Vĩnh Long); nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Phan Thị H1 (đã chết); sống chung như vợ chồng với Phan Thị Huỳnh H2, sinh năm: 1962; con: có 02 người con, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1987; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 25/4/2025 cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn M- Đoàn Luật sư tỉnh V; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Quỳnh G (đã chết): Ông Trần Văn S, sinh năm: 1963 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1960; nơi cư trú: Ấp C, xã G, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của ông S và bà Đ: Anh Trần Trung K, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Số A, Ấp C, xã G, tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Cao Minh P, sinh năm: 1978; nơi cư trú: Ấp F, xã G, tỉnh Vĩnh Long; vắng mặt.
2. Nguyễn Thị C, sinh năm: 1980; nơi cư trú: Số D, Ấp B, xã G, tỉnh Vĩnh Long; có mặt.
3. Nguyễn Văn H3, sinh năm: 1966; nơi cư trú: Ấp B, xã G, tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 40 phút, ngày 15/4/2025, Nguyễn Hồng H, tổ chức uống bia tại nhà thuộc Khu phố B, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bến Tre (nay là ấp B, xã G, tỉnh Vĩnh Long) cùng với anh Cao Minh P và anh Trần Quỳnh G. Trong lúc uống bia, anh G và H xảy ra mâu thuẫn, anh G dùng tay đánh 01 cái vào vùng mặt của H làm H bị gãy 02 cái răng, té ngã trên nền gạch trước sân. Thấy H bị đánh nên anh P đến can ngăn thì H đến đẩy chiếc xe đạp của anh G ra dựng trên đường N (trước cửa nhà H) rồi đuổi anh G đi về nhưng anh G không về mà xông về hướng H, lập tức H chạy đến khu vực bếp lấy đoạn gỗ dài 102cm, đầu nhỏ có đường kính 03cm, đầu lớn có đường kính 6,9cm, trọng lượng 1,01kg, cầm đầu bự của đoạn gỗ trên 02 tay xông đến đánh liên tục nhiều cái vào đầu, trán và mặt của anh G gây thương tích nặng rồi cầm đoạn gỗ đi vào nhà. Anh G được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị vết thương, đến ngày 19/4/2025 thì tử vong. Sau khi gây án H bị Công an mời làm việc H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

* Vật chứng thu giữ gồm:

Thu giữ qua quá trình kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc ngày 18/4/2025: 01 đoạn gỗ dài 102cm, có 01 đầu lớn và 01 đầu nhỏ, đầu nhỏ có đường kính 03cm, đầu lớn có đường kính 6,9cm, trọng lượng 1,01kg, trên thân đoạn gỗ có nhiều vỏ gỗ sần xù, đoạn gỗ dạng nhánh cây khô, rắn, chắc. Thu giữ qua khám nghiệm tử thi: thu da đầu, não, tim, phổi, gan, 02 mẫu máu.

Tại Kết luận giám định chất độc số 1124/2025/KI-GĐĐC-PY ngày 03/6/2025 của Trung tâm pháp y thành phố H kết luận mẫu máu, gan của Trần Quỳnh G như sau: Mẫu máu, gan của bị hại Trần Quỳnh G có tìm thấy A (P); Mẫu giám định còn lại 20g gan được lưu giữ tại khoa Hóa pháp trong 6 tháng kể từ ngày ban hành kết luận giám định chất độc.

Tại Kết luận giám định mô bệnh học số 234/2025/KLMBH-TTPY ngày 09/6/2025 của Trung tâm pháp y thành phố H kết luận mô bệnh học vụ Trần Quỳnh G như sau: Trầy da kèm tụ máu dưới da; Chảy máu dưới nhện; Dập vỡ não; Dập hạch đáy não; Dập rách phổi kèm xẹp phổi rải rác.

Tại Kết luận giám định tử thi 62/KLGĐTT-KTHS-KV2 ngày 03/9/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh V kết luận đối với tử thi Trần Quỳnh G:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám nghiệm: Sây sát da, bầm tụ máu vùng đỉnh – chẩm; Xuất huyết, tụ máu vùng trán - đỉnh – chẩm; Vỡ xương hộp sọ vùng đỉnh - chẩm – thái dương phải; Sung huyết màng cứng; Tụ máu ngoài và dưới màng cứng hai bán cầu đại não; Phù nề nhu mô não, dập nhu não thùy trán – thái dương phải; Vỡ nền sọ sau.

- Kết quả xét nghiệm, giám định khác: Mô bệnh học: Trầy da kèm tụ máu dưới da, chảy máu dưới nhện, dập vỏ não, dập hạch đáy não, dập rách phổi kèm xẹp phổi rải rác; Độc chất: Có tìm thấy Acetaminophenl Chẩn đoán của Bệnh viện C1: Giập não, xuất huyết trán hai bên và đỉnh phải, xuất huyết dưới nhện, phương pháp điều trị: Phẫu thuật mở sọ giải áp trán 2 bên.

2. Kết luận: Kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân Trần Quỳnh G chết do chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ, xuất huyết, tụ máu nội sọ và dập nhu mô não; Kết luận khác: không.

Tại Bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-P1 ngày 21/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long truy tố Nguyễn Hồng H về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phù hợp với lời khai của người làm chứng, nội dung bản Cáo trạng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: xuất phát từ mâu thuẫn không đáng kể nhưng bị cáo Nguyễn Hồng H đã dùng đoạn gỗ dài 102 cm, đầu nhỏ có đường kính 03 cm, đầu lớn có đường kính 6,9 cm, trọng lượng 1,01 kg, đánh liên tục nhiều cái vào đầu, trán và mặt của anh Trần Quỳnh G làm anh G tử vong. Vì vậy, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hồng H phạm tội “Giết người”. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng H từ 15 (mười lăm) năm tù đến 18 (mười tám) năm tù về tội “Giết người”. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Hồng H bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 165.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng, tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gỗ dài 102cm, có 01 đầu lớn và 01 đầu nhỏ, đầu nhỏ có đường kính 03cm, đầu lớn có đường kính 6,9cm, trọng lượng 1,01kg là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng và mẫu máu của bị hại Trần Quỳnh G.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hồng H thống nhất tội danh “Giết người” nhưng cáo trạng xác định bị cáo phạm tội “*có tính chất côn đồ*” là chưa phù hợp do bị hại đã đánh bị cáo trước làm gãy 02 cái răng. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự khai báo thành khẩn. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 07 (bảy) năm đến 10 (mười) năm tù.

Ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại: Về phần trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tăng nặng hình phạt đối với bị cáo. Về phần trách nhiệm dân sự, đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị Đ yêu cầu bị cáo Nguyễn Hồng H bồi thường các khoản: chi phí mai táng số tiền 65.000.000 đồng và bù đắp tổn thất về mặt tinh thần do tính mạng bị xâm phạm với số tiền 100.000.000 đồng.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình, đồng thời xin lỗi gia đình bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo; người bào chữa cho bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, người làm chứng Cao Minh P vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra làm rõ tình tiết của vụ án; việc vắng mặt người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, lời trình bày của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với các kết luận giám định, vật chứng được thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 22 giờ 40 phút, ngày 15/4/2025, tại Khu phố B, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bến Tre (nay là ấp B, xã G, tỉnh Vĩnh Long), do mâu thuẫn trong lúc uống rượu nên Trần Quỳnh G đã dùng tay đánh vào mặt của Nguyễn Hồng H làm gãy 02 cái răng. Mặc dù sự việc đã được Cao Minh P can ngăn nhưng Nguyễn Hồng H chạy vào khu vực nhà bếp lấy đoạn gỗ dài 102 cm, đầu nhỏ có đường kính 03 cm, đầu lớn có đường kính 6,9 cm, trọng lượng 1,01 kg, đánh liên tục nhiều cái vào đầu, trán và mặt của anh Trần Quỳnh G làm anh G tử vong do chấn thương sọ não. Vì vậy, cáo trạng đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng H phạm tội “Giết người” với tiết định khung tăng nặng “có tính

chất côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Bị cáo là người thành niên có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, chỉ vì nguyên do nhỏ nhặt, bị cáo đã sẵn sàng dùng vũ lực, lấy đoạn gỗ đánh liên tục nhiều cái vào đầu, trán và mặt của anh Trần Quỳnh G gây vỡ xương hộp sọ, xuất huyết, tụ máu nội sọ và giập nhu mô não, hậu quả làm bị hại G tử vong do chấn thương sọ não. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của con người là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự ở địa phương, gây bất bình trong nhân dân nên cần trừng trị nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, bị hại cũng có một phần lỗi. Mặc dù bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, song khi thực hiện hành vi phạm tội thể hiện rõ bản tính hung hăng côn đồ, xem thường tính mạng của người khác, tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã gây thiệt hại đến tính mạng của bị hại Trần Quỳnh G, gây mất mát đau thương vô hạn cho gia đình của nạn nhân không gì bù đắp được nên cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội trong khoảng thời gian dài mới có đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên về tội danh, điều khoản là có căn cứ nên được chấp nhận. Tuy nhiên, đề nghị áp dụng mức hình phạt từ 15 (mười lăm) năm đến 18 (mười tám) năm tù là có phần nghiêm khắc do chưa xem xét đến tình tiết bị hại cũng có một phần lỗi nên không được chấp nhận.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo phạm tội “Giết người” nhưng không phạm vào tình tiết định khung tăng nặng “có tính chất côn đồ” là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo Nguyễn Hồng H bồi thường các khoản: chi phí mai táng số tiền 65.000.000 đồng, bù đắp tổn thất về mặt tinh thần do tính mạng bị xâm phạm với số tiền 100.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường các khoản nêu trên nên ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ tang vật, đồ vật và tài sản có liên quan đến vụ án bao gồm: Thu giữ qua quá trình kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc ngày 18/4/2025: 01 đoạn gỗ dài 102cm, có 01 đầu lớn và 01 đầu nhỏ, đầu nhỏ có đường kính 03cm, đầu lớn có đường kính 6,9cm, trọng lượng 1,01kg, trên thân đoạn gỗ có nhiều vỏ gỗ sần xù, đoạn gỗ dạng nhánh cây khô, rắn, chắc. Thấy rằng, đây là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử

dụng nên tịch thu tiêu hủy. Thu giữ qua khám nghiệm tử thi: thu da đầu, não, tim, phổi, gan, 02 mẫu máu. Sau giám định các mẫu đã hết, chỉ còn 01 mẫu máu nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Hồng H phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng H phạm tội “Giết người”.

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng H 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 25/4/2025.

2. Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 591 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Hồng H bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị Đ số tiền 165.000.000 đồng (một trăm sáu mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) đoạn gỗ dài 102cm, có 01 đầu lớn và 01 đầu nhỏ, đầu nhỏ có đường kính 03cm, đầu lớn có đường kính 6,9cm, trọng lượng 1,01kg, trên thân đoạn gỗ có nhiều vỏ gỗ sần xù, đoạn gỗ dạng nhánh cây khô, rắn, chắc (được niêm phong);

- Mẫu máu của bị hại Trần Quỳnh G (được niêm phong)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V và Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long).

4. Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; bị cáo Nguyễn Hồng H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 8.250.000 (tám triệu hai trăm năm mươi ngàn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm VKS nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (1b);
- Vụ GDKT I – Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKS nhân dân tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Vĩnh Long(1b);
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long(1b);
- UBND xã Giồng Trôm, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Bị cáo (1b);
- Đại diện hợp pháp của bị hại (2b);
- Trại tạm giam số 02 CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Tòa Hình sự, Phòng KTNV&THA, Văn phòng TAND tỉnh Vĩnh Long (6b).
- Lưu Hồ sơ vụ án (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Quang Sơn